**ĐỀ CƯƠNG TẬP HUẤN**

**CÔNG TÁC THI ĐUA – KHEN THƯỞNG NĂM 2023**

**Nội dung:**

1. Khái quát một số điểm mới của Luật Thi đua, Khen thưởng 2022
2. Một số nội dung lưu ý khi tổ chức phát động, triển khai phong trào thi đua; Công tác phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình và Cuộc thi viết về gương ĐHTT, NTVT.
3. Một số lưu ý về thủ tục khen thưởng

 **I. Khái quát một số điểm mới của Luật Thi đua, Khen thưởng 2022**

 Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022 *(với 424/437 đại biểu Quốc hội tham gia biểu quyết tán thành, chiếm 85,14% tổng số đại biểu)*. Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024.

 **Về bố cục:** Luật gồm 8 chương, 96 Điều. Trong đó:

 - Có 01 điều mới hoàn toàn (Điều 88 Trách nhiệm của Ủy ban Thường vụ Quốc hội);

 - Có 95 điều được sửa đổi bổ sung (Điều 1 giữ nguyên); trong đó có 32 điều giao Chính phủ quy định chi tiết thi hành.

 Các quy định trong Luật đã thể chế các quan điểm, định hướng đổi mới công tác thi đua, khen thưởng của Đảng vào 4 phương án chính sách xây dựng dự án Luật đã được Chính phủ thông qua. Trong đó, tập trung sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống danh hiệu thi đua; hoàn thiện hệ thống hình thức khen thưởng; hoàn thiện chế định về thẩm quyền và trách nhiệm quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng; cải cách thủ tục hành chính trong thi đua, khen thưởng. **Với 8 điểm mới đột phá**, dự luật đã được thông qua, sẽ tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đồng thời, đưa công tác thi đua, khen thưởng đi vào thực chất, thực sự là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

1. ***Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh hơn trong công tác TĐKT***

Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh hơn trong công tác thi đua, khen thưởng: Theo đó, Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) bổ sung quy định thẩm quyền công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” (Điều 24), “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến” (Điều 28); bổ sung quy định cụ thể thẩm quyền của Bộ trưởng, Thủ trưởng các bộ, ban, ngành tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến” hoặc ủy quyền công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Lao động tiên tiến”cho cá nhân, tập thể thuộc cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc bộ, ban, ngành không có tư cách pháp nhân (khoản 3 Điều 79);

Đồng thời, bổ sung quy định về trách nhiệm Người đứng đầu phát hiện cá nhân, tập thể, hộ gia đình có thành tích để khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng (Khoản 1 Điều 13), cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng (Khoản 6 Điều 83); phân cấp cho Bộ, ban, ngành, tỉnh theo hướng Luật sẽ quy định tiêu chuẩn chung đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; đồng thời giao Bộ, ban, ngành, tỉnh trên cơ sở quy định chung của Luật, căn cứ đặc điểm, tình hình của từng đối tượng, lĩnh vực, ngành nghề để quy định cụ thể một số nội dung được giao trong Luật, phù hợp với từng vùng miền, ngành nghề lĩnh vực.

1. ***Thể hiện rõ nguyên tắc thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó.***

Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) thể hiện rõ nguyên tắc thành tích đến đâu, khen đến đó và đề cao tính kịp thời của hình thức khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được để khắc phục tình trạng khen thưởng “cộng dồn thành tích” trước đây. Cụ thể, dự luật đã bổ sung nguyên tắc “thành tích đến đâu khen thưởng đến đó” (điểm c Khoản 2 Điều 5) và được thể hiện trong các điều, khoản của từng hình thức khen thưởng trong dự thảo Luật về tiêu chuẩn, thành tích đạt được và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích. Đặc biệt, dự thảo Luật đã bổ sung quy định “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” là tiêu chuẩn có thể thay thế nếu không có sáng kiến, đề tài, đề án (Khoản 2 Điều 23).

***3. Phong trào thi đua hướng về cơ sở, gắn kết với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương***

Theo đó, Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) đã bỏ quy định đăng ký thi đua là căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua (Điều 7); bổ sung trách nhiệm của “Người đứng đầu” cơ quan, tổ chức, đơn vị (Khoản 1 Điều 13); bổ sung danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu (Điều 29); sửa đổi, bổ sung tiêu chuẩn xét tặng một số danh hiệu thi đua (Điều 21, 22, 23, 24 và Khoản 1 Điều 26)…

***4. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp,…***

Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ…; quan tâm khen thưởng cơ sở, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo.

Cụ thể, Luật đã: bổ sung đối tượng khen thưởng Huân chương Lao động các hạng (Điều 42, 43 và Điều 44), “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” (Điều 73), Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh (Điều 74) là nông dân, công nhân, người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác; doanh nhân, doanh nghiệp, trí thức, nhà khoa học; cá nhân, tập thể có đóng góp lớn vào sự phát triển kinh tế, xã hội; ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ; công tác xã hội, từ thiện nhân đạo; bổ sung đối tượng được xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú” cho đối tượng là cán bộ nghiên cứu giáo dục (Điều 64); bổ sung đối tượng xét danh hiệu “Thầy thuốc ưu tú”, “Thầy thuốc nhân dân” cho đối tượng là “hộ sinh” (Khoản 1 Điều 65); bổ sung đối tượng xét danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú” cho đối tượng là “người sáng tạo tác phẩm văn hóa nghệ thuật” (Khoản 1 Điều 66)...

***5. Giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong khen thưởng ở khu vực ngoài nhà nước và kinh tế tư nhân***

Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) đã giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong khen thưởng ở khu vực ngoài nhà nước và kinh tế tư nhân. Theo đó, luật đã quy định cụ thể đối tượng khen thưởng Huân chương Lao động các hạng (Điều 42, 43 và Điều 44), “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” (Điều 73), Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh (Điều 74) cho đối tượng là doanh nhân, doanh nghiệp, trí thức, nhà khoa học; bổ sung quy định nguyên tắc xét tôn vinh và trao tặng giải thưởng cho doanh nhân, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác (Điều 81); bổ sung thẩm quyền trình khen thưởng đối với doanh nghiệp do Chính phủ quy định (khoản 7 Điều 83).

***6. Quy định cụ thể khen thưởng đối với người nước ngoài***

Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) đã quy định cụ thể khen thưởng đối với người nước ngoài có nhiều đóng góp cho đất nước Việt Nam: đối tượng khen thưởng là cá nhân người nước ngoài đối với Huân chương Hồ Chí Minh (Điều 35); cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân, tập thể người nước ngoài đối với Huân chương Độc lập các hạng (Điều 36, 37 và Điều 38), Huân chương Lao động các hạng (Điều 42, 43 và Điều 44); quy định cụ thể đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng Huy chương Hữu nghị (Điều 58).

***7. Bổ sung hình thức khen thưởng kháng chiến “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang"***

Theo đó, tại Khoản 2, Điều 96, Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định về “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” như sau: thực hiện tặng và truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” đối với thanh niên xung phong có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, hoàn thành nhiệm vụ, trung thành với cách mạng, có thời gian tại ngũ từ 02 năm trở lên; thanh niên xung phong hy sinh trong khi làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc đã được công nhận liệt sĩ thì được truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

***8. Cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác thi đua, khen thưởng***

Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) đã quy định về thực hiện cải cách TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác thi đua, khen thưởng. Cụ thể: giảm số lượng hồ sơ đề nghị khen thưởng Nhà nước (Khoản 4 Điều 84); bổ sung quy định về hồ sơ, thủ tục khen thưởng theo thủ tục đơn giản (Khoản 1 Điều 85); bổ sung quy định “ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi đua, khen thưởng và trong hệ thống thi đua, khen thưởng” là một nội dung quản lý nhà nước về thi đua, khen thưởng (điểm e Khoản 2 Điều 89).

 **Các văn bản QPPL hiện hành về TĐKT**

 ***\* Văn bản TW quy định:***

 - Luật Thi đua, Khen thưởng

- Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ

 - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ.

 - Các văn bản chuyên ngành liên quan (Nghị định, Thông tư hướng dẫn)

 ***\* Văn bản Thành phố quy định:***

 ***a)* Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND** ngày 28/4/2020 của UBND Thành phố quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội

 ***b)*** **Một số danh hiệu đặc thù của Thành phố được quy định tại Quyết định 09/2020/QĐ-UBND:**

1. **Danh hiệu “Công dân Thủ đô ưu tú”:** Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND Thành phố Hà Nội về quy chế xét tặng danh hiệu "Công dân Thủ đô ưu tú”;

2. **Danh hiệu “Công dân danh dự Thủ đô Hà Nội”:** Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

3. **Danh hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng Thủ đô”:** Thực hiện theo Nghị quyết số 30/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng Nhân dân Thành phố

(trước đây là Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của UBND Thành phố Hà Nội).

4. **Danh hiệu “Người tốt, việc tốt”:** Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND Thành phố Hà Nội về quy chế xét tặng danh hiệu "Người tốt, Việc tốt" trên địa bàn thành phố Hà Nội;

5. **Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND** ngày 27/8/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Quy định công nhận sáng kiến cơ sở và xét tặng Bằng “Sáng kiến Thủ đô”

6. **Danh hiệu Thủ khoa xuất sắc** tốt nghiệp các trường đại học, học viện trên địa bàn thành phố Hà Nội: Thực hiện theo quy định tại Quyết định 13/2015/QĐ-UBND ngày 19/6/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

7. **Gắn biển công trình** chào mừng các ngày lễ lớn trên địa bàn Thành phố: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của UBND thành phố Hà Nội về Quy chế xét, công nhận công trình chào mừng các ngày lễ lớn của Thủ đô và đất nước;

8. **Khen thưởng Doanh nghiệp**: Thực hiện theo Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 07/10/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế khen thưởng doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

 **c)** **Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND** ngày 07/7/2020 của HĐND Thành phố quy định một số nội dung và **mức chi** thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố

 **d)** Các văn bản cá biệt; hướng dẫn… (VD: Hướng dẫn khen thưởng tổng kết năm; hướng dẫn công tác TĐKT các tổ chức hội…)

 **II. Một số nội dung cần lưu ý khi tổ chức phát động, triển khai phong trào thi đua:**

- Trong những năm qua, Thành phố luôn quan tâm, tổ chức phát động và triển khai các phong trào thi đua (thường xuyên và chuyên đề). Các phong trào thi đua có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức, đảm bảo ngày càng thiết thực, hiệu quả, tạo khí thế mới, động lực mới, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao. Được Trung ương và các tỉnh, thành phố ghi nhận, đánh giá cao; qua phong trào thi đua, nhiều mô hình, cách làm của Hà Nội được các địa phương khác học tập, chia sẻ kinh nghiệm.

\* **Các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động**

1. Phong trào “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19”
2. Phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”
3. Phong trào “Chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau”
4. Phong trào “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”
5. Phong trào “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”

\* **Các phong trào thi đua do Thành phố phát động**

1. Phong trào thi đua “Đẩy mạnh Cải cách hành chính” (CCHC)giai đoạn 2021 – 2025
2. Phong trào “Sáng kiến, sáng tạo Thủ đô”giai đoạn 2021-2025
3. Phong trào thi đua “An toàn thực phẩm” giai đoạn 2021-2025
4. Phong trào “Doanh nghiệp Thủ đô hội nhập và phát triển”giai đoạn 2021 - 2025.
5. Phong trào “Người tốt, việc tốt”
6. Phong trào “Thực hiện chuyển đổi đơn vị công lập sang tự chủ tài chính trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022 – 2025”.

 **\* Một số phong trào thi đua chuyên đề của ngành, địa phương, đơn vị (gắn với các kế hoạch, chương trình công tác của sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương)**

 - Các phong trào, cuộc vận động như: Dân vận khéo; Học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phong trào Dạy tốt, học tốt; Cuộc vận động Vì biển đảo Việt Nam; Cuộc vận động Người VN ưu tiên dùng hàng VN…

 - Các chương trình, chuyên đề công tác của các Ban chỉ đạo: 138; 389; Phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn; Giáo dục quốc phòng an ninh; An toàn giao thông; Phổ biến giáo dục pháp luật...

 Một số sở, ngành, đơn vị làm khá tốt công tác TĐKT chuyên đề như: Sở Lao động, thương binh và xã hội; Nông nghiệp và PTNT; Công thương; Tư pháp; Nội vụ...

- **Tuy nhiên**, trong quá trình theo dõi, tham mưu chỉ đạo phong trào thi đua ở một số ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị, Ban TĐKT Thành phố nhận thấy còn một số tồn tại, hạn chế như:

+ Việc tổ chức các phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị chưa đều, còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao. Có đơn vị không ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phong trào thi đua của Thành phố, hoặc coppy nguyên kế hoạch của Thành phố để xây dựng thành kế hoạch của đơn vị mà không nghiên cứu đặc điểm, tình hình, chức năng nhiệm vụ, điều kiện cụ thể của đơn vị để triển khai đảm bảo phù hợp.

+ Việc xây dựng các mô hình, nhân tố điển hình trong phong trào thi đua có nơi còn chưa hiệu quả, rõ nét; tổ chức thi đua cùng điển hình tiên tiến chưa được quan tâm; có đơn vị còn lúng túng khi xây dựng và lựa chọn các mô hình; có đơn vị báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua còn chung chung, không có mô hình, điển hình.

+ Việc bình xét khen thưởng sơ kết, tổng kết phong trào thi đua của nhiều đơn vị còn tình trạng cào bằng, phân phối; chưa bám sát các tiêu chí, chỉ tiêu thi đua; khen thưởng không thực sự gắn với kết quả, thành tích thực hiện phong trào thi đua. Một số đơn vị chưa quan tâm đến khen thưởng người lao động trực tiếp sản xuất, chiến đấu, học tập, công tác.

 Để tiếp tục nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, tạo động lực mạnh mẽ góp phần thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị - kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị; đồng thời quán triệt sâu sắc, đầy đủ Chỉ thị số 34-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) “Về tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng” và các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng gắn với đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với phương châm “cả hệ thống chính trị làm công tác thi đua, khen thưởng”, Ban Thi đua – Khen thưởng Thành phố đề nghị các đơn vị quan tâm, thực hiện tốt một số nội dung tổ chức phát động, triển khai phong trào thi đua, cụ thể như sau:

***1.*** Việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước phải gắn với lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương. Khi xây dựng kế hoạch tổ chức phong trào thi đua cần phải có chủ đề, nội dung tiêu chí thi đua cụ thể, tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm phù hợp với tình hình thực tế, đặc điểm của mỗi cơ quan, đơn vị.

***2.*** Thường xuyên tổ chức đôn đốc, kiểm tra, kiểm tra chéo, chấm điểm thi đua. Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua nhằm đánh giá đúng hiệu quả của phong trào, rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, phát hiện nhân tố mới, cách làm hay để nhân rộng và lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

***3.*** Chú trọng công tác tuyên truyền các mô hình, nhân tố điển hình trong phong trào thi đua; tổ chức biểu dương, tôn vinh các gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; tổ chức thi đua cùng điển hình tiên tiến, trao đổi kinh nghiệm, giới thiệu học tập cách làm hay, mô hình mới, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

 **III. Về công tác phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình và Cuộc thi viết về gương ĐHTT, NTVT.**

 **1. Các văn bản chỉ đạo mới ban hành:**

**-** Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025”. UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 22/3/2023 về việc tuyên truyền gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 – 2025 (trong đó yêu cầu các quận, huyện, thị xã: (1) xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể gương điển hình tiên của địa phương; (2) hàng năm xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền được ít nhất 10 điển hình tiên tiến thuộc đơn vị. Các xã, phường, thị trấn: Xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền được ít nhất 02 điển hình tiên tiến thuộc địa phương.

 - Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 26/12/2022 của Thành ủy Hà Nội về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt” trên địa bàn thành phố Hà Nội; UBND Thành phố ban hành Văn bản số 698/UBND-BTĐ ngày 16/3/2023 về việc thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU của Thành ủy (trong đó yêu cầu các đơn vị (1)xây dựng kế hoạch triển khai; (2) đẩy mạnh công tác tuyên truyền; (3) giao một số cơ quan, đơn vị theo chức năng nhiệm vụ quản lý)

**Điều 4. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Người tốt, việc tốt”**

Danh hiệu “Người tốt, việc tốt” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

2. Có những hành động đẹp, việc làm tốt, mang lại lợi ích cho người dân, cơ quan, đơn vị, cộng đồng và xã hội.

Hành động đẹp, việc làm tốt được hiểu là những hành động, việc làm không thuộc chức trách nhiệm vụ được giao, không vì quyền lợi của bản thân và người thân; những hành động, việc làm bình dị, nhỏ bé, nảy sinh trong cuộc sống hàng ngày nhưng thiết thực, thể hiện lòng nhân ái, tính nhân văn và trách nhiệm với tập thể, cộng đồng, xã hội; có tác dụng nêu gương, lôi cuốn mọi người cùng làm theo.

 **2. Về cuộc thi viết**

 ***- Kết quả Cuộc thi năm 2022:***

 Toàn Thành phố có 89/140 đơn vị có bài dự thi (1.778 bài); trong đó: 1.050 bài dự thi của 30 quận, huyện, thị xã; 238 bài dự thi của khối sở, ban, ngành, đơn vị và 216 tác phẩm báo chí dự thi.

 Nhận xét về công tác thu, chấm bài ở cơ sở: Các đơn vị khối quận, huyện, thị xã có tổ chức thu, chấm bài công nhận giải; các đơn vị khối, ngành hầu hết chỉ nhận bài và tổng hợp gửi Thành phố.

*- Về đối tượng dự thi:* Cùng với sự tham gia của lực lượng cán bộ, phóng viên thuộc các cơ quan báo chí, truyền thông của Trung ương, Thành phố, còn một số lượng đông đảo đối tượng dự thi là cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang, học sinh, sinh viên thuộc các trường trên địa bàn; đặc biệt là xuất hiện ngày càng nhiều hơn các tác giả là cán bộ cơ sở, người dân ở tổ dân phố, khu dân cư; nhiều cá nhân tác giả biết đến cuộc thi qua công tác phát hiện, tuyên truyền nêu gương những việc làm tốt, những tấm gương tiêu biểu ở địa bàn khu dân cư, điều này cho thấy Cuộc thi viết đã thực sự ngày càng lan tỏa, thu hút đông đảo các thành phần trong xã hội tham gia.

*- Về hình thức trình bày:* Nhìn chung, các tác phẩm gửi dự thi đều đạt tiêu chí thể lệ đề ra, bài viết có bố cục phù hợp, phản ánh người thật, việc thật, rõ con người, rõ địa chỉ nơi ĐHTT, NTVT cư trú hoặc học tập, công tác. Nhiều bài dự thi trình bày đẹp, công phu, sáng tạo, có nhiều hình ảnh, số liệu minh họa phong phú được phân tích, liên hệ chặt chẽ; nhiều bài dự thi được viết tay nắn nót, chau chuốt thể hiện cảm xúc trân trọng đối với đối tượng được viết và sự tâm huyết của tác giả đối với Cuộc thi. Đối với các tác phẩm báo chí cũng có nhiều sự thay đổi về hình thức trình bày, một số cơ quan báo chí áp dụng kỹ thuật làm báo hiện đại như: longform, megastory giúp tác phẩm lột tả được tính chân thực của nhân vật với hình ảnh sinh động, đẹp và bắt mắt người đọc.

*- Về nội dung:* Các tin, bài dự thi chủ yếu tập trung phát hiện, giới thiệu, phản ánh và tuyên truyền về các gương ĐHTT, NTVT là các nhân tố mới, sự việc mới trên các lĩnh vực đời sống xã hội của Thủ đô. Bên cạnh các mảng, lĩnh vực khai thác những năm trước như: Nông thôn mới, công tác từ thiện xã hội, giữ gìn trật tự an ninh, công tác phòng chống dịch Covid-19… Cuộc thi viết năm 2022 đã có nhiều hơn các bài viết về gương ĐHTT, NTVT là công nhân, công chức, doanh nhân trên các lĩnh vực lao động sản xuất, cải cách hành chính, sáng kiến sáng tạo…

 *- Một số hạn chế:* Nhiều Bài dự thi chưa đảm bảo đúng các yêu cầu được quy định trong thể lệ như: Chưa đầy đủ các thông tin về tác giả cũng như gương điển hình, vẫn còn bài viết không rõ tác giả viết bài dự thi (ví dụ như: phòng A, Sở B hoặc trường THCS C….)

 + Nhiều bài dự thi còn dài, quá dung lượng theo quy định, mang tính chất kể chưa làm rõ được việc làm tốt, hành động đẹp của nhân vật.

 - Công tác phát hiện, khen thưởng từ Cuộc thi:

 Công tác phát hiện, đề xuất khen thưởng gương ĐHTT, NTVT đã được các ngành, các cấp thuộc Thành phố quan tâm chỉ đạo và đạt những kết quả tích cực. Các đơn vị đã phát huy hiệu quả của mô hình Tổ công tác chuyên đề trong việc kịp thời phát hiện, khen thưởng và đề xuất Thành phố khen thưởng cho các tập thể, gia đình, cá nhân có thành tích trong các phong trào thi đua yêu nước của từng địa phương, đơn vị. Tuy nhiên, từ thực tiễn thẩm định và đề xuất khen thưởng hằng tháng nhận thấy:

 + Công tác phát hiện mới được tập trung ở các quận, huyện, thị xã; đối tượng phát hiện, đề xuất khen thưởng chủ yếu là người dân, cán bộ cơ sở và giáo viên với việc làm tốt là công tác từ thiện, xã hội hoặc giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chưa phản ánh được đầy đủ các mặt hoạt động, lĩnh vực công tác trên địa bàn Thành phố.

 + Công tác phát hiện chưa được làm thường xuyên, liên tục hằng tháng (theo tinh thần của Quy chế 01), nhiều đơn vị còn mang tính chất làm đủ tính điểm thi đua cuối năm dẫn đến tính kịp thời phát hiện bị hạn chế.

 + Còn nhiều trường hợp cá nhân có thành tích, việc làm tốt được nêu trong bài dự thi nhưng chưa được Tổ công tác cơ sở và lãnh đạo đơn vị quan tâm, đề xuất khen thưởng, biểu dương

 **3. Một số yêu cầu đối với công tác phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình và Cuộc thi viết về gương ĐHTT, NTVT**

3.1. Về công tác phát hiện:

- Sự vào cuộc của các cấp, ngành, đơn vị để phát hiện kịp thời, mở rộng đối tượng gương ĐHTT, NTVT trên các lĩnh vực đời sống, công tác.

- Các quận, huyện, thị xã và các ngành, đơn vị nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của tổ công tác trong công tác phát hiện.

3.2. Về công tác tuyên truyền:

3.2. Về bài viết, tác phẩm dự thi cấp Thành phố: Thể lệ quy định rõ:

- Bài viết hoặc tác phẩm báo chí dự thi phải phản ánh người thật, việc thật, rõ con người, rõ địa chỉ nơi ĐHTT, NTVT cư trú hoặc học tập, công tác, không hư cấu. Các gương ĐHTT, NTVT là các nhân tố mới, sự việc mới được phát hiện trong phong trào thi đua yêu nước của địa phương, đơn vị mà chưa được cơ quan, tổ chức nào tôn vinh, khen thưởng hoặc đã được tôn vinh nhưng tiếp tục có những việc làm mới, có ảnh hưởng và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị và Thành phố; có hiệu quả tuyên truyền giáo dục, có sức lan tỏa trong đời sống xã hội.

- Mỗi tác phẩm báo chí, bài viết không quá 2.000 từ (có thể viết tay hoặc đánh máy) trên khổ giấy A4; tác phẩm phát thanh, truyền hình có thời lượng không quá 07 phút.

- Các bài viết dự thi phải ghi đầy đủ thông tin của người dự thi (bao gồm: họ và tên, địa chỉ cư trú hoặc đơn vị công tác, số điện thoại liên hệ). Khuyến khích các tác phẩm, bài viết kèm theo ảnh chân dung và hoạt động của nhân vật. Các tác phẩm báo chí phải được đăng tải trên các báo, đài của Trung ương, Hà Nội. Bài viết, tác phẩm dự thi phải chưa tham gia bất kỳ cuộc thi nào.

- Bài viết dự thi phải là các bài được lựa chọn tiêu biểu hoặc đoạt giải từ Cuộc thi của các cấp, ngành, đơn vị thuộc Thành phố.

**IV. Về công tác khen thưởng**

**1. Quy định chung về thủ tục khen thưởng**

***1.1. Tờ trình:***

 - Phải có đầy đủ căn cứ pháp lý của việc đề nghị khen thưởng, cụ thể:

 + Nêu rõ điều kiện, tiêu chuẩn khen thưởng của các tập thể, cá nhân được quy định cụ thể tại điểm, khoản, điều của Luật, Nghị định, Quyết định hiện hành.

 + Nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được; câu khen phải cụ thể, rõ ràng.

 + Trường hợp áp dụng theo thủ tục đơn giản cần nêu rõ trong tờ trình

 + Lý do trình khen chậm muộn (nếu có).

***1.2. Biên bản họp Hội đồng TĐKT:***

- Hội đồng TĐKT họp xét khen thưởng theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ. Khi xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải bỏ phiếu, không biểu quyết.

- Biên bản họp Hội đồng TĐKT thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư và Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ họp trong hoạt động quản lý điều hành của các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Nội dung biên bản đảm bảo đủ các thông tin như: thời gian, địa điểm họp; thành phần; chức danh chủ tọa; nội dung bình xét; kết quả bình xét…

***Một số tồn tại hay gặp:***

- Biên bản không rõ thành phần, số lượng thành viên Hội đồng TĐKT;

- Biên bản không thể hiện trình tự xét, đề nghị khen thưởng từ thấp đến cao; cá nhân trước, tập thể sau.

- Biên bản ko rõ kết quả bỏ phiếu; tỷ lệ phiếu đồng ý khen thưởng;

- Trường hợp có thành viên vắng mặt thì không có bản tổng hợp phiếu xin ý kiến đối với thành viên vắng mặt…

***1.3.* *Báo cáo thành tích:***

 - Thực hiện theo đúng các mẫu quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP.

 - Nội dung báo cáo thành tích đảm bảo theo tiêu chuẩn, điều kiện khen thưởng quy định. Trong đó lưu ý:

 (1) Xác định mốc thời gian (thành tích trong giai đoạn xét khen thưởng) để viết báo cáo thành tích.

 (2) Báo cáo phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của mô hình (đối với khen thưởng tập thể) và sáng kiến (đối với khen thưởng cá nhân).

 (3) Đối với cá nhân là lãnh đạo quản lý thì báo cáo nêu tóm tắt thành tích của đơn vị.

 (4) Những kết quả đánh giá xếp loại, công nhận, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng… của tập thể, cá nhân thể hiện trong báo cáo phải có số/ngày, tháng, năm của quyết định; số/ngày, tháng, năm của văn bản công nhận của cấp có thẩm quyền.

(5) Các tài liệu minh chức trong hồ sơ đề nghị khen thưởng phải là bản chính hoặc bản sao của cơ quan có thẩm quyền.

(6) Lưu ý thể thức, trình bày, đóng dấu giáp lai theo quy định. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trình khen thực hiện việc xác nhận báo thành tích (ký tên, đóng dấu). Không giao cho cấp dưới ký thừa lệnh.

***1.4. Một số lưu ý khác:***

 (1) Một số nguyên tắc xét khen thưởng:

 - Không khen thưởng các chuyên đề công tác khi không đăng ký với Ủy ban nhân dân thành phố (qua Ban Thi đua - Khen thưởng); không có văn bản chỉ đạo, kế hoạch sơ, tổng kết của đơn vị chủ trì, phát động; chuyên đề được phát động không xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, chỉ tiêu thời gian thực hiện.

- Chưa xét khen thưởng đối với tập thể đang thanh tra, kiểm tra và chưa xét khen thưởng đối với thủ trưởng trực tiếp có cấp dưới thuộc đơn vị, địa phương mình sai phạm, đang trong quá trình xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

- Không xét khen thưởng người đứng đầu đơn vị nếu tập thể đơn vị đó không được khen thưởng

(2) Về tuyến trình khen thưởng: Thực hiện theo Điều 46 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP. Trong đó lưu ý: Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

(3) Đối với các tập thể chuyên trách công tác đảng, cá nhân là Ủy viên Ban Thường vụ quận, huyện, thị ủy đề nghị khen thưởng cấp nhà nước: thực hiện thủ tục báo cáo xin ý kiến Hội đồng khen thưởng Đảng bộ Thành phố trước khi trình UBND Thành phố xét, đề nghị cấp trên khen thưởng.

 (4) Thời hạn nộp hồ sơ khen thưởng: (quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND và Kế hoạch số 322/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND Thành phố về kế hoạch công tác TĐKT năm 2023).

 (5) Việc xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài:

 - Công nhận sáng kiến thực hiện theo quy định của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

 - Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến được quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và khoản 1 Điều 6 Thông tư số 12/2019/TT-BNV, cụ thể như sau:

+ Thẩm quyền công nhận: Việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến để làm căn cứ xét tặng khen thưởng do người đứng đầu cơ quan tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xem xét, công nhận.

+ Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị (cấp huyện, cấp tỉnh) công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (cấp cơ sở, cấp thành phố) trên cơ sở đề nghị của Hội đồng xét hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến.

(6) Đối với khen thưởng khối GDĐT

 - Căn cứ pháp lý: Ngoài các căn cứ quy định pháp luật về TĐKT trên, còn thực hiện theo Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020.

 - Báo cáo thành tích: Các tiêu chí cơ bản đối với trường học: Tổng số học sinh, chất lượng và kết quả học tập; có bảng thống kê để so sánh về hạnh kiểm, số học sinh giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số giáo viên giỏi cấp quận (huyện, thị xã), tỉnh (thành phố), quốc gia; số đề tài, sáng kiến cải tiến công tác giảng dạy...

**I. Luật TĐKT 2022**

1. Phân cấp, phân quyền mạnh hơn
2. Thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó
3. Phong trào thi đua hướng về cơ sở, gắn kết với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương
4. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ, công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp…
5. Giải quyết khó khăn, vướng mắc trong khen thưởng khu vực ngoài Nhà nước và kinh tế tư nhân
6. Quy định cụ thể khen thưởng đối với người nước ngoài
7. Hình thức khen thưởng kháng chiến “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”
8. Cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý công tác thi đua, khen thưởng

**II. Tổ chức phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, cuộc thi viết…**

1. ***Phong trào thi đua:***
* Phải gắn với nhiệm vụ chính trị, trọng tâm của đơn vị

 - Có mục tiêu, chủ đề

 - Có nội dung, giải pháp thi đua

 - Có chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá

* Xây dựng điển hình trong phong trào thi đua
* Quan tâm công tác bình xét, khen thưởng
1. ***Các văn bản chỉ đạo mới ban hành***

\* Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025”. Kế hoạch số 99/KH-UBND của UBND Thành phố về công tác tuyên truyền gương ĐHTT, NTVT giai đoạn 2023 - 2025

\*Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 26/12/2022 của Thành ủy Hà Nội về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt” trên địa bàn thành phố Hà Nội. Văn bản số 698/UBND-BTĐ ngày 16/3/2023 của UBND Thành phố

***3. Cuộc thi viết***

- Chọn đề tài, nhân vật, sự kiện phù hợp, có tính điển hình

 - Nhân vật, sự kiện phải có thật, không hư cấu

 - Nội dung ngắn gọn, tập trung vào chủ đề (không quá 2.000 từ)

 - Hình thức thể hiện: Lời văn, câu chuyện về một hành động, việc làm tốt, phỏng vấn, trò chuyện, ký báo chí…

 **Phương pháp:**

- Thu thập tài liệu (gặp trực tiếp, trò chuyện, ghi chép lại…)

 - Chọn sự kiện, chi tiết có tính tiêu biểu (chú ý cả bề ngoài nhân vật)

 - Nêu những cảm nhận, khái quát về nhân vật

 - Rút tít

 - Ảnh minh họa, trình bày tác phẩm…

**III. Khen thưởng:**

* Biên bản họp Hội đồng TĐKT
* Báo cáo thành tích
* Tờ trình
* Các tài liệu, minh chứng thành tích

***Lưu ý:***

(1) Xác định mốc thời gian (thành tích trong giai đoạn xét khen thưởng) để viết báo cáo thành tích.

 (2) Báo cáo phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của mô hình (đối với khen thưởng tập thể) và sáng kiến (đối với khen thưởng cá nhân).

 (3) Nguyên tắc xét khen thưởng

(4) Về tuyến trình khen thưởng: Thực hiện theo Điều 46 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP. Trong đó lưu ý: Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

 (5) Thời hạn nộp hồ sơ khen thưởng: (quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND và Kế hoạch số 322/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND Thành phố về kế hoạch công tác TĐKT năm 2023).

 (6) Việc xét, công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài:

**Một số câu hỏi, giải đáp:**

*1. Thẩm quyền khen thưởng của UBND quận, UBND phường:*

Điều 80 Luật TĐKT:

 - Cấp huyện: CSTĐCS; LĐTT; TTLĐTT; GK; Thôn, làng, bản, Tổ dân phố văn hóa

 - Cấp xã: GK; LĐTT, Gia đình văn hóa

 Điều 43 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP: CSTĐCS cấp huyện; LĐTT: cấp xã

 Điều 7 Thông tư số 12/2019/TT-BNV: LĐTT, CSTĐCS, TTLĐXS: Ctịch huyện

Vấn đề sự thống nhất của các văn bản QPPL:

K3Đ3 Nghị định số 32/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 (quy định chi tiết và các biện pháp thi hành Nghị quyết số 97 ngày 29/11/2019 của QH về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội):

Ctịch UBND quận, thị xã quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật Ctịch, PCT phường; khen thưởng, kỷ luật công chức làm việc tại UBND phường.

Về Qũy TĐKT (K2 Điều 65 NĐ 91: được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm với mức tối đa 1% chi ngân sách thường xuyên.

2. Hội đồng TĐKT cấp quận, huyện, thị xã:

Điều 6 NĐ 91; Điều 21 QĐ 09: Là CQ tham mưu, tư vấn, giúp việc cho UBND cấp mình về TĐKT

Nhiệm vụ quyền hạn: (1) tham mưu UBND phát động thi đua; (2) định kỳ đánh giá, kiến nghị đề xuất… (3) tham mưu UBND kiểm tra, giám sát; (4) tham mưu UBND xét khen thưởng.

3. Thẩm quyền khen thưởng của các tổ chức đoàn thể
 Điều 76 Luật TĐKT quy định về giấy khen của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội: do cơ quan TW của các tổ chức này quy định.

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN (HUYỆN) **TÊN ĐƠN VỊ …….** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***…, ngày tháng năm 202..* |

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG**

**BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ**

**Năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023**

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ và tên:

- Ngày tháng năm sinh: Giới tính: …

- Quê quán: Xã …, huyện …., tỉnh …..

- Trú quán: ………………

- Đơn vị công tác:

- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao** *(Ghi cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo phân công công tác)*

**2. Thành tích đạt được:**

2.1. Sơ lược thành tích của tập thể: (Đối với cá nhân là lãnh đạo quản lý từ Phó Hiệu trưởng trở lên)

Nêu khái quát thành tích chung của tập thể nhà trường trong giai đoạn xét khen thưởng; độ dài khoảng 01 trang A4

2.2. Thành tích đạt được của cá nhân: (Báo cáo theo chức trách, nhiệm vụ được phân công trong giai đoạn xét khen thưởng)

a) Trong công tác quản lý lãnh đạo chỉ đạo: (Đối với cá nhân là lãnh đạo quản lý từ Phó Hiệu trưởng trở lên và theo mảng, lĩnh vực được phân công quản lý)

- Về chuyên môn: (có biểu so sánh số liệu)

- Về cơ sở vật chất; công tác chăm lo đời sống giáo viên, nhân viên

- Các hoạt động khác của Nhà trường

b) Trong công tác giảng dạy, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: (có biểu so sánh số liệu về chất lượng đại trà, mũi nhọn)

c) Các biện pháp, giải pháp trong việc đổi mới công tác giảng dạy (cần nêu rõ kết quả đạt được)

d) Về tham gia các phong trào thi đua, cuộc vận động của các cấp và ngành giáo dục đào tạo:

e) Các sáng kiến, đề tài được công nhận và áp dụng vào thực tiễn giảng dạy:

- Sáng kiến 1: *(Tên sáng kiến; số Quyết định và ngày, tháng, năm công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến; cơ quan ra quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến)*

+ Tóm tắt nội dung, giải pháp thực hiện

+ Hiệu quả áp dụng:

+ Phạm vi ảnh hưởng:

- Sáng kiến 2 *(thực hiện tương tự như sáng kiến 1)*

**3. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước**

**4. Công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức**

**5. Vai trò của cá nhân trong công tác các đoàn thể, hoạt động xã hội từ thiện**

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG (Lưu ý thống kê theo năm học)**

**1. Khen thưởng của tập thể** *(Áp dụng đối với cá nhân là lãnh đạo quản lý từ Phó Hiệu trưởng trở lên)*

*1.1. Danh hiệu thi đua: (chỉ thống kê danh hiệu Cờ Thành phố, Cờ Bộ Giáo dục, danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc của Thành phố trong giai đoạn xét khen thưởng)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành** |
| ………. |  |  |
| ………. |  |  |

*1.2. Hình thức khen thưởng**(chỉ thống kê Bằng khen Thành phố, Bằng khen Bộ, ngành, Trung ương trong giai đoạn xét khen thưởng)*

| **Năm học** | **Hình thức khen thưởng** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành** |
| --- | --- | --- |
| ………. |  |  |
| ………. |  |  |

**2. Khen thưởng của cá nhân:**

*2.1. Danh hiệu thi đua: (chỉ thống kê danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua Thành phố)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành** |
| ………. |  |  |
| ………. |  |  |

**2. Hình thức khen thưởng** *(chỉ thống kê Bằng khen Thành phố, Bằng khen Bộ, ngành, Trung ương trong giai đoạn xét khen thưởng)*

| **Năm học** | **Hình thức khen thưởng** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành** |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

Với những kết quả đạt được, trong ….. năm học …….., cá nhân được cấp có thẩm quyền đánh giá xếp loại:*(ghi theo thực tiễn của cá nhân: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc Hoàn thành tốt nhiệm vụ,…)*

|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký, đóng dấu)* | **NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH***(Ký, ghi rõ họ tên)* |
| **XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNHKHEN THƯỞNGCHỦ TỊCH UBND QUẬN (HUYỆN)** **(HOẶC KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH)** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN (HUYỆN) **TÊN ĐƠN VỊ …….**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 202…* |

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG DANH HIỆU “TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC”**

**Năm học 2022 - 2023**

**Tên tập thể đề nghị**

*(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)*

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;

- Quá trình thành lập và phát triển;

- Những đặc điểm chính của đơn vị:

+ Cơ cấu tổ chức: Tổng số giáo viên, nhân viên (lưu ý kê khớp với số lượng trong phần khen thưởng cá nhân của đơn vị)

+ Cơ sở vật chất, năm được công nhận chuẩn quốc gia.

+ Các tổ chức đảng, đoàn thể.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Năm học 2022-2023, Đơn vị đã sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Thành tích cụ thể như sau:

**1. Thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: *(Lưu ý:*** *Báo cáo đánh giá toàn diện các nhiệm vụ được giao, nêu các giải pháp cụ thể để đạt được kết quả).*

1.1. Công tác tuyển sinh, phổ cập giáo dục:

1.2. Chất lượng giáo dục học sinh: (Cần lập biểu so sánh)

+ Chất lượng đại trà:

+ Chất lượng mũi nhọn:

+ Các hoạt động văn hóa, TDTT,...

Ngoài ra, đánh giá thêm tỷ lệ tốt nghiệp (đối với bậc THCS: kết quả thi vào 10, tỷ lệ đỗ công lập, đỗ chuyên của năm học trước)

1.3. Chất lượng đội ngũ: (Cần lập biểu so sánh)

- Công tác bồi dưỡng, đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ:

- Kết quả các Hội thi, hội giảng các cấp:

- Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả:

1.4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất:

1.5. Các hoạt động khác phục vụ việc dạy và học trong nhà trường: (công tác thư viện, y tế, chữ thập đỏ, phòng chống dịch,...)

1.6. Kết quả đánh giá chất lượng giáo viên và kết quả công tác khen thưởng (nên lập biểu chi tiết):

- Kết quả đánh giá tập thể nhà trường năm học 2022 - 2023: Tập thể nhà trường được UBND quận (huyện) đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Kết quả đánh giá chất lượng giáo viên, nhân viên: (Cần nêu rõ bao nhiêu % giáo viên, nhân viên xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ, trong đó bao nhiêu % cá nhân xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có hoặc không có cá nhân cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên).

- Kết quả khen thưởng tổng kết năm học: (Cần nêu rõ số lượng và tỷ lệ % cá nhân giáo viên, nhân viên được tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”; số lượng và tỷ lệ % cá nhân giáo viên, nhân viên được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”).

***Lưu ý:*** *Số lượng giáo viên, nhân viên trong mục này cần khớp với tổng số giáo viên, nhân viên kê tại mục I, Đặc điểm, tình hình của Báo cáo thành tích.*

**2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng thường xuyên, thiết thực, hiệu quả:**

2.1. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích:

2.2. Các phong trào thi đua đã được áp dụng thường xuyên, thiết thực, hiệu quả trong năm học:

 **3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:**

- Tập thể giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết, thống nhất. 100% giáo viên, nhân viên nhà trường gương mẫu chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, địa phương, đơn vị.

- Nhà trường luôn quan tâm chăm lo nâng cao đời sống giáo viên, nhân viên....

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.... (cần có số liệu cụ thể)

**4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể:** (Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể trong năm xét khen kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận)

 **III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG** **(Chỉ thống kê trong giai đoạn xét khen)**

**1. Danh hiệu thi đua** *(Chỉ kê QĐ khen thưởng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến năm học 2022 - 2023)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định** |
|  |  |  |

**2. Hình thức khen thưởng** *(Chỉ kê QĐ khen thưởng Huân chương, Bằng khen Thủ tướng, Bằng khen của UBND Thành phố hoặc Bộ GDĐT hoặc các bộ, ngành Trung ương khác đạt được trong năm học 2022 - 2023)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Hình thức** **khen thưởng**  | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định** |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNHKHEN THƯỞNGCHỦ TỊCH UBND QUẬN (HUYỆN)** **(HOẶC KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH)** | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký, đóng dấu)* |

*Các minh chứng: Văn bản HTXS, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là bản đỏ hoặc bản công chứng đóng vào cuối quyển báo cáo thành tích.*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN (HUYỆN) **TÊN ĐƠN VỊ …….**  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 202…* |

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**

**ĐỀ NGHỊ TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA THÀNH PHỐ (CHÍNH PHỦ)**

**Năm học 2022 - 2023**

**Tên tập thể đề nghị**

*(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)*

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;

- Quá trình thành lập và phát triển;

- Những đặc điểm chính của đơn vị:

+ Cơ cấu tổ chức: Tổng số giáo viên, nhân viên (lưu ý kê khớp với số lượng trong phần khen thưởng cá nhân của đơn vị)

+ Cơ sở vật chất, năm được công nhận chuẩn quốc gia.

+ Các tổ chức đảng, đoàn thể.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Năm học 2022-2023, Đơn vị được đánh giá hoàn thành xuất sắc, vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, là tập thể tiêu biểu xuất sắc được suy tôn là đơn vị dẫn đầu Cụm thi đua….. Thành tích cụ thể như sau:

**1. Thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn: *(Lưu ý:*** *Báo cáo đánh giá toàn diện các nhiệm vụ được giao, nêu các giải pháp cụ thể để đạt được kết quả).*

1.1. Công tác tuyển sinh, phổ cập giáo dục:

1.2. Chất lượng giáo dục học sinh: (Cần lập biểu so sánh)

+ Chất lượng đại trà:

+ Chất lượng mũi nhọn:

+ Các hoạt động văn hóa, TDTT,...

Ngoài ra, đánh giá thêm tỷ lệ tốt nghiệp (đối với bậc THCS: kết quả thi vào 10, tỷ lệ đỗ công lập, đỗ chuyên của năm học trước)

1.3. Chất lượng đội ngũ: (Cần lập biểu so sánh)

- Công tác bồi dưỡng, đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ:

- Kết quả các Hội thi, hội giảng các cấp:

- Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả:

1.4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất:

1.5. Các hoạt động khác phục vụ việc dạy và học trong nhà trường: (công tác thư viện, y tế, chữ thập đỏ, phòng chống dịch,...)

1.6. Kết quả đánh giá chất lượng giáo viên và kết quả công tác khen thưởng (nên lập biểu chi tiết):

- Kết quả đánh giá tập thể nhà trường năm học 2022 - 2023: Tập thể nhà trường được UBND quận (huyện) đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Kết quả đánh giá chất lượng giáo viên, nhân viên: (Cần nêu rõ bao nhiêu % giáo viên, nhân viên xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ, trong đó bao nhiêu % cá nhân xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có hoặc không có cá nhân cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên).

- Kết quả khen thưởng tổng kết năm học: (Cần nêu rõ số lượng và tỷ lệ % cá nhân giáo viên, nhân viên được tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”; số lượng và tỷ lệ % cá nhân giáo viên, nhân viên được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”).

***Lưu ý:*** *Số lượng giáo viên, nhân viên trong mục này cần khớp với tổng số giáo viên, nhân viên kê tại mục I, Đặc điểm, tình hình của Báo cáo thành tích.*

1.7. Mô hình, giải pháp mới được triển khai thực hiện có hiệu quả trong năm học 2022-2023:

- Tên mô hình:

- Thời gian áp dụng:

- Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện mô hình, giải pháp:

- Nội dung:

- Giải pháp thực hiện:

- Kết quả đạt được (kết quả thực hiện so sánh với năm học trước, khi chưa áp dụng mô hình, giải pháp mới, có số liệu so sánh minh chứng).

- Ý nghĩa xã hội, sức lan tỏa, đơn vị khác đến học tập và đánh giá của cấp trên về hiệu quả của mô hình, giải pháp mới của đơn vị.

**2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn của nhà trường.**

2.1. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích:

2.2. Các phong trào thi đua đã được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn của nhà trường:

 **3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:**

- Tập thể giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết, thống nhất, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng và các tệ nạn xã hội. 100% giáo viên, nhân viên nhà trường gương mẫu chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, địa phương, đơn vị.

- Nhà trường luôn quan tâm chăm lo nâng cao đời sống giáo viên, nhân viên....

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.... (cần có số liệu cụ thể)

**4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể:** (Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể trong năm xét khen kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận)

 **III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG** **(Chỉ thống kê trong giai đoạn xét khen)**

**1. Danh hiệu thi đua** *(Chỉ kê QĐ khen thưởng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến năm học 2022 - 2023)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định** |
|  |  |  |

**2. Hình thức khen thưởng** *(Chỉ kê QĐ khen thưởng Huân chương, Bằng khen Thủ tướng, Bằng khen của UBND Thành phố hoặc Bộ GDĐT hoặc các bộ, ngành TW khác đạt được trong năm học 2022 - 2023)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Hình thức** **khen thưởng**  | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định** |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNHKHEN THƯỞNGCHỦ TỊCH UBND QUẬN (HUYỆN)** **(HOẶC KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH)** | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký, đóng dấu)* |

*Các minh chứng: Văn bản HTXS, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là bản đỏ hoặc bản công chứng đóng vào cuối quyển báo cáo thành tích.*

|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN (HUYỆN)....**TRƯỜNG.....** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|   | *……, ngày…… tháng……. Năm 20…* |

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ TẶNG BẰNG KHEN**

**Tên tập thể đề nghị**

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;

- Quá trình thành lập và phát triển;

- Những đặc điểm chính của đơn vị:

+ Cơ cấu tổ chức: Tổng số giáo viên, nhân viên (lưu ý kê khớp với số lượng trong phần khen thưởng cá nhân của đơn vị)

+ Cơ sở vật chất, năm được công nhận chuẩn quốc gia.

+ Các tổ chức đảng, đoàn thể.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

Trong giai đoạn từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2022 - 2023, tập thể trường .... luôn đoàn kết, thống nhất; gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao, kết quả cụ thể như sau:

**1. Thành tích trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn:**

1.1. Công tác tuyển sinh, phổ cập giáo dục:

1.2. Chất lượng giáo dục học sinh: (Cần lập biểu so sánh)

+ Chất lượng đại trà:

+ Chất lượng mũi nhọn:

+ Các hoạt động văn hóa, TDTT,...

Ngoài ra, đánh giá thêm tỷ lệ tốt nghiệp (đối với bậc THCS: kết quả thi vào 10, tỷ lệ đỗ công lập, đỗ chuyên của năm học trước)

1.3. Chất lượng đội ngũ: (Cần lập biểu so sánh)

- Công tác bồi dưỡng, đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ:

- Kết quả các Hội thi, hội giảng các cấp:

- Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả:

1.4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất:

1.5. Các hoạt động khác phục vụ việc dạy và học trong nhà trường: (công tác thư viện, y tế, chữ thập đỏ, phòng chống dịch,...)

1.6. Kết quả đánh giá chất lượng giáo viên và kết quả công tác khen thưởng (nên lập biểu chi tiết):

- Kết quả đánh giá tập thể nhà trường năm học 2021 - 2022 và năm học 2022 - 2023: Tập thể nhà trường được UBND quận (huyện) đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Kết quả đánh giá chất lượng giáo viên, nhân viên: (Cần nêu rõ bao nhiêu % giáo viên, nhân viên xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ, trong đó bao nhiêu % cá nhân xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có hoặc không có cá nhân cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên) theo từng năm học.

- Kết quả khen thưởng tổng kết năm học: (Cần nêu rõ số lượng và tỷ lệ % cá nhân giáo viên, nhân viên được tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”; số lượng và tỷ lệ % cá nhân giáo viên, nhân viên được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”) theo từng năm học.

***Lưu ý:*** *Số lượng giáo viên, nhân viên trong mục này cần khớp với tổng số giáo viên, nhân viên kê tại mục I, Đặc điểm, tình hình của Báo cáo thành tích.*

**2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn của Nhà trường.**

2.1. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích:

2.2. Các phong trào thi đua đã được áp dụng hiệu quả trong thực tiễn của nhà trường:

 **3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước:**

- Tập thể giáo viên, nhân viên luôn đoàn kết, thống nhất, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng và các tệ nạn xã hội. 100% giáo viên, nhân viên nhà trường gương mẫu chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, địa phương, đơn vị.

- Nhà trường luôn quan tâm chăm lo nâng cao đời sống giáo viên, nhân viên....

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.... (cần có số liệu cụ thể của giai đoạn xét khen)

**4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể:** (Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại từng năm của tổ chức đảng, đoàn thể trong giai đoạn xét khen kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận)

**III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG** **(Chỉ thống kê trong giai đoạn xét khen)**

**1. Danh hiệu thi đua** *(Chỉ kê Cờ CP, Cờ TP hoặc Bộ GDĐT và TTLĐXS)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Danh hiệu thi đua** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định** |
|   |   |   |
|   |   |   |
|   |   |   |

**2. Hình thức khen thưởng** *(Chỉ kê Huân chương, Bằng khen Thủ tướng, Bằng khen của UBND Thành phố hoặc Bộ GDĐT hoặc các bộ, ngành TW khác; không kê Bằng khen của các đơn vị thuộc Thành phố như: Thành Đoàn, Liên đoàn Lao động Thành phố,...)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Hình thức khen thưởng** | **Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định** |
|   |   |   |
|   |   |   |
|   |   |   |

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNHKHEN THƯỞNGCHỦ TỊCH UBND QUẬN (HUYỆN)** **(HOẶC KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH)** | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ***(Ký, đóng dấu)* |

*Các minh chứng: Văn bản HTXS, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng là bản đỏ hoặc bản công chứng đóng vào cuối quyển báo cáo thành tích.*